

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (sau đây gọi tắt là Thông báo số 432-TB/VPTW) và Văn bản số 2699/BYT-BTXH ngày 15/4/2026 của Bộ Y tế về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại Thông báo số 432-TB/VPTW; căn xác định những nội dung trọng tâm, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp trong tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

Từng bước đổi mới mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo hướng dựa vào gia đình, cộng đồng; củng cố năng lực hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở y tế, giáo dục và mạng lưới bảo vệ trẻ em tại cơ sở.

Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phát huy hiệu quả vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng trong huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực hỗ trợ trẻ em công khai, minh bạch, bảo đảm đúng đối tượng và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Yêu cầu

Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; tập trung phòng ngừa, giảm tối đa tình trạng trẻ em bị bỏ rơi; bảo đảm mọi trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực, bóc lột, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc, hỗ trợ và can thiệp kịp thời, an toàn, đúng quy định.

Việc xây dựng Kế hoạch thực hiện các hoạt động chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt phải có tính khả thi, sát với tình hình thực tế và nguồn lực của địa phương. Bảo đảm nguồn lực để thực hiện chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại địa phương.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch; phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện hằng năm. Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương về kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các cấp, các ngành

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Thông báo số 432-TB/VPTW và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác trẻ em; xác định chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi, là nhiệm vụ chính trị, nhân văn, thường xuyên của các cấp, các ngành, địa phương.

Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, đưa nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vào chương trình công tác hằng năm của các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu trong việc phát hiện, tiếp nhận, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em.

Rà soát, kiện toàn hệ thống bảo vệ trẻ em cấp xã; phát huy trách nhiệm của chính quyền cơ sở, y tế, công an, nhà trường, thôn, tổ dân phố, cộng tác viên dân số và các tổ chức đoàn thể trong việc phát hiện sớm, nắm chắc tình hình, hỗ trợ kịp thời trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em; quyền trẻ em; trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ trẻ em của gia đình, cộng đồng và xã hội.

Tăng cường truyền thông về phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; hỗ trợ tâm lý, kỹ năng làm cha mẹ. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, truyền thông trợ giúp pháp lý về trẻ em, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ em; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cha mẹ, người chăm sóc trẻ em.

Lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và cộng đồng sử dụng Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111, các kênh tiếp

nhận thông tin tại địa phương để kịp thời phản ánh, thông báo trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, bị bạo lực, xâm hại hoặc có nguy cơ mất an toàn.

Tăng cường công tác tuyên truyền trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình, cổng/trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội chính thống của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương để duy trì các chuyên mục, tin, bài, phóng sự, sản phẩm truyền thông về bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

3. Chủ động phòng ngừa, giảm tối đa tình trạng trẻ em bị bỏ rơi

Rà soát, quản lý, theo dõi trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; kịp thời hỗ trợ các trường hợp khó khăn, khủng hoảng, mất an toàn cho trẻ em ngay từ cơ sở.

Phát huy vai trò của hệ thống y tế cơ sở, công an cấp xã, trường học, trưởng thôn/tổ dân phố, cộng tác viên công tác xã hội, hội phụ nữ, đoàn thanh niên trong việc phát hiện sớm, nắm tình hình và hỗ trợ các gia đình có nguy cơ bỏ rơi trẻ em hoặc để trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý, xã hội đối với các nhóm có nguy cơ cao như: phụ nữ mang thai ngoài ý muốn; mẹ đơn thân; gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; gia đình tan vỡ, bạo lực gia đình; người lao động di cư, công nhân tại các khu công nghiệp,... đồng thời đẩy mạnh các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng làm cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em; hỗ trợ phụ nữ, trẻ em tiếp cận các dịch vụ xã hội thiết yếu.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, y tế, bảo hiểm y tế, giáo dục, dinh dưỡng, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ sinh kế đối với trẻ em và gia đình có hoàn cảnh khó khăn; ưu tiên hỗ trợ khẩn cấp đối với trẻ em mới sinh bị bỏ rơi, trẻ em có nguy cơ bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực.

Huy động Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm tham gia hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; bảo đảm việc vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định hiện hành.

4. Bảo đảm mọi trẻ em bị bỏ rơi được tiếp nhận, chăm sóc an toàn, kịp thời

Xây dựng, hoàn thiện quy trình phối hợp liên ngành trong phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc ban đầu, xác minh, lập hồ sơ, bàn giao, quản lý và hỗ trợ trẻ em bị bỏ rơi; bảo đảm nơi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi có trách nhiệm phối hợp xử lý kịp thời, không đùn đẩy, không bỏ sót trẻ em.

Bảo đảm trẻ em bị bỏ rơi được tiếp nhận, chăm sóc tạm thời an toàn; được xác minh thông tin, lập hồ sơ, bố trí người chăm sóc, người giám hộ hoặc hình thức chăm sóc thay thế phù hợp theo quy định của pháp luật.

Thực hiện nghiêm việc cấp cứu kịp thời, khám sàng lọc sức khỏe, chăm sóc dinh dưỡng, hỗ trợ tâm lý, đăng ký khai sinh, cư trú, bảo hiểm y tế và các quyền lợi liên quan cho trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Tăng cường thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng để bảo vệ quyền của trẻ em.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan; cập nhật thông tin trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vào cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định; bảo đảm an toàn thông tin và bí mật đời sống riêng tư của trẻ em.

5. Đổi mới mô hình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; củng cố năng lực hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

Rà soát năng lực các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh và đánh giá điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực, quy trình tiếp nhận, nuôi dưỡng, chăm sóc, phục hồi chức năng, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trong cơ sở bảo đảm đúng quy định.

Từng bước chuyển từ chăm sóc tập trung sang chăm sóc thay thế dựa vào gia đình và cộng đồng theo hướng “nhà nhỏ - nhóm nhỏ”, bảo đảm trẻ em có người chăm sóc ổn định, môi trường sống gần gũi, an toàn, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi và nhu cầu phát triển của trẻ em.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn trong việc thông tin, thông báo về người được trợ giúp pháp lý để kịp thời cử người thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, nhân viên y tế, giáo viên, cộng tác viên và người chăm sóc trẻ em về quản lý trường hợp, tham vấn tâm lý, chăm sóc thay thế, chăm sóc trẻ em khuyết tật, trẻ em bị sang chấn tâm lý, trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

Nhân rộng các chương trình, mô hình hiệu quả, phù hợp với thực tế của tỉnh như: Chương trình “Mẹ đỡ đầu”, học bổng “Cùng em vượt khó đến trường”; Mô hình “An toàn cho phụ nữ và trẻ em trên không gian mạng”, “Chi hội phụ nữ an toàn - Phòng, chống đuối nước trẻ em”, “Ngôi nhà an toàn cho trẻ”, “Địa chỉ tin cậy”, “Chi hội 5 không, 3 sạch, 3 an”, “Chung tay giúp đỡ phụ nữ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn” ... và các mô hình hỗ trợ nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ, hỗ trợ phụ nữ khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho phụ nữ và trẻ em.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát và quản lý dữ liệu

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em tại các địa phương, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tiếp nhận, chăm sóc và bảo vệ trẻ em bị bỏ rơi; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

Rà soát, cập nhật dữ liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em bị tai nạn thương tích; từng bước chuẩn hóa dữ liệu thống nhất, đồng bộ trong toàn tỉnh. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành y tế, công an, tư pháp, giáo dục, nội vụ, chính quyền cấp xã và các cơ quan liên quan theo quy định; bảo đảm vừa phục vụ quản lý, theo dõi, can thiệp trường hợp, vừa bảo vệ bí mật đời sống riêng tư của trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp hiện hành; nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn toàn tỉnh; thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, phát sinh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng, ban hành Chương trình phối hợp liên ngành trong phát hiện, tiếp nhận, chăm sóc ban đầu, hỗ trợ, can thiệp, quản lý trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Xây dựng và triển khai quy trình liên thông từ phát hiện - tiếp nhận - chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với trẻ em bị bỏ rơi, bảo đảm mọi trẻ em được hỗ trợ kịp thời, an toàn.

Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trạm y tế cấp xã thực hiện cấp cứu, khám sàng lọc, chăm sóc sức khỏe ban đầu, tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng, phục hồi chức năng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực.

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát, quản lý, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em, nhân

viên y tế cơ sở, cộng tác viên dân số, cộng tác viên công tác xã hội, người chăm sóc trẻ em.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em tại các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội và các địa phương; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

Chủ trì quản lý, thông kê, cập nhật thông tin trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi trên hệ thống quản lý thông tin trẻ em; kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan làm tốt công tác tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các văn bản về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; triển khai các giải pháp bảo đảm quyền được học tập của trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em khuyết tật, trẻ em bị ảnh hưởng bởi bạo lực, xâm hại.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục dạy lồng ghép, tích hợp quyền, bổn phận của trẻ em vào các môn học và hoạt động giáo dục giúp trẻ em có kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng ngừa bạo lực. Tiếp nhận, bảo đảm quyền được học tập của trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi, trẻ em bị ảnh hưởng bởi bạo lực, xâm hại; không để trẻ em vì hoàn cảnh khó khăn mà bỏ học hoặc không được đến trường. Cùng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý học đường; bố trí giáo viên, nhân viên phụ trách công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh theo quy định. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em.

Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa gia đình - nhà trường - xã hội để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và diễn biến tâm sinh lý của trẻ em. Thường xuyên rà soát, phát hiện học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh có nguy cơ bỏ học, học sinh bị bạo lực, xâm hại hoặc có biểu hiện bất ổn tâm lý để phối hợp can thiệp, hỗ trợ kịp thời.

Quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em khuyết tật, trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ trẻ em tại các cơ sở giáo dục; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm quyền trẻ em, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em trong môi trường giáo dục.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về hộ tịch, nuôi con nuôi, trợ giúp pháp lý và các thủ tục pháp lý liên quan đối với trẻ em có hoàn

cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, bảo đảm mọi trẻ em đều có giấy tờ pháp lý cơ bản để tiếp cận các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe và giáo dục.

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế phối hợp liên ngành liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi những nội dung không còn phù hợp.

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các xã, phường bảo đảm mọi trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được đăng ký khai sinh, cư trú, xác định người giám hộ, tiếp cận trợ giúp pháp lý và các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý về trẻ em, quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống mua bán người; chú trọng các địa bàn có nguy cơ cao, khu công nghiệp, khu vực đông lao động di cư.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hằng năm thực hiện Kế hoạch theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành, các quy định của pháp luật có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế của địa phương.

5. Công an tỉnh

Chỉ đạo Công an các xã, phường phối hợp thực hiện đầy đủ thủ tục pháp lý đối với trẻ em bị bỏ rơi; tăng cường công tác phối hợp, nắm tình hình tại địa bàn cơ sở; kịp thời phát hiện các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị bỏ rơi, bị xâm hại, bạo lực, mua bán, bóc lột hoặc sống trong môi trường không an toàn để phối hợp can thiệp, hỗ trợ. Điều tra, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực, hành hạ, bỏ mặc, mua bán, bắt cóc, bóc lột trẻ em, lợi dụng trẻ em để vi phạm pháp luật hoặc trục lợi.

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kỹ năng phòng, chống xâm hại, bạo lực, mua bán trẻ em cho trẻ em, gia đình và cộng đồng.

Thực hiện cơ chế chia sẻ thông tin, cơ sở dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em theo quy định của pháp luật.

Duy trì, nhân rộng việc thực hiện chương trình đỡ đầu, chăm sóc trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các xã, phường có khu công nghiệp và các đơn vị liên quan tăng cường truyền thông, tư vấn, hỗ trợ

lao động nữ, lao động di cư, công nhân có hoàn cảnh khó khăn trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em; phát hiện, hỗ trợ kịp thời trường hợp có nguy cơ bỏ rơi trẻ em, bạo lực gia đình, mất an toàn cho trẻ em.

Vận động doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp quan tâm xây dựng môi trường làm việc thân thiện với người lao động có con nhỏ; hỗ trợ học bổng, dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, đồ dùng học tập cho con công nhân có hoàn cảnh khó khăn.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tham gia phát hiện, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Nhân rộng và nâng cao hiệu quả các mô hình tại cộng đồng như: “Mẹ đỡ đầu”, “Ngôi nhà bình yên”, “Địa chỉ tin cậy”, “Con nuôi công an xã”, “Vì đàn em thân yêu” và các mô hình hỗ trợ trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Vận động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, trẻ em trong gia đình nghèo, cận nghèo; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; xác định công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi là nhiệm vụ thường xuyên, trực tiếp của chính quyền cơ sở.

Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý nhà nước đối với trẻ em trên địa bàn; kịp thời phát hiện, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa - xã hội, y tế cơ sở, công an cấp xã, cộng tác viên công tác xã hội, trưởng thôn, tổ dân phố tăng cường nắm tình hình trẻ em tại địa bàn; chủ động phát hiện sớm các nguy cơ mất an toàn đối với trẻ em để hỗ trợ, can thiệp kịp thời. Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin, thông báo, tố giác liên quan đến trẻ em. Tiếp nhận, chăm sóc, hỗ trợ ban đầu đối với trẻ em bị bỏ rơi; thực hiện xác minh, lập hồ sơ, đăng ký khai sinh, cư trú và các thủ tục liên quan cho trẻ em theo đúng quy định, bảo đảm trẻ em được tiếp cận đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, giáo dục và trợ giúp pháp lý.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em. Tăng cường tư vấn, hỗ trợ tâm lý, kết nối các nguồn trợ giúp xã hội tại cộng đồng; chủ động phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương theo phân cấp và huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; quan tâm hỗ trợ khẩn cấp đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đột xuất.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác trẻ em tại địa phương; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, vi phạm quyền trẻ em.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm (trước ngày 20/11) hoặc đột xuất, phát sinh (nếu có) gửi kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo theo quy định; trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Báo, Phát thanh và Truyền hình NB;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP6, VP2.

NP_VP6_KHYT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Lan Anh